

Bản án số: 42 /2023/HS-ST

Ngày: 17/7/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Ngoan

2. Ông Tăng Tài Thủ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Tuấn Anh – Thư ký [Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt](#) – Thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt – Thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2023/HSST ngày 18 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ đối với bị cáo:

[Nguyễn Ngọc H](#) – sinh năm: 1985

ĐKTT: Khu vực [T phường T, quận T, thành phố Cần Thơ](#); Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con của ông: [Nguyễn Văn T](#) (Chết) và bà [Cao Thị Kim H1](#) (Chết); Con có 01 người sinh năm: 2009; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 13/3/2019 bị TAND quận Thốt nốt xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2020, chưa thực hiện bồi thường dân sự, nộp thu lợi bất chính và án phí; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2023 tại khu vực [T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ](#).

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại:

Ông [Nguyễn Văn A](#) – sinh năm: 1970 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: [Khu V phường T, quận T, thành phố Cần Thơ](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 18/01/2023 (nhằm ngày 27 Tết), [Nguyễn Ngọc H](#) nảy sinh ý định đi vào vườn nhà ông [Nguyễn Văn A](#) cạnh nhà [H](#) thuộc khu vực [T, phường T](#) mục đích trộm mai chưng Tết. Khi đi vào vườn cách nhà sau ông [A](#) khoảng

15m, H phát hiện 01 (một) cây mai vàng có hoành gốc 30cm, cao 2,5m, tán ngang 3m đang ra hoa, H dùng tay nhỏ lấy cây mai mang về cất giấu ở vách nhà của H. Đến 08 giờ 30 phút cùng ngày, ông A phát hiện bị mất cây mai nên lần theo dấu đất rớt lại đi tìm thì phát hiện cây mai để ở sát vách nhà của H. Sau đó, ông A đến Công an phường T trình báo. Khi tiếp nhận tin báo của Nguyễn Văn A, Công an phường mời Nguyễn Ngọc H lên làm việc, H thừa nhận hành vi và giao nộp cây mai.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/BKL-HĐĐGTS ngày 18/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận T, thành phố Cần Thơ, kết luận: 01 (một) cây mai vàng hoành 30cm, cao 3m, tán ngang 2,5m, đang ra hoa, với giá trị là 1.000.000đồng (một triệu đồng).

Quá trình điều tra Nguyễn Ngọc H đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai phù hợp với những chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về tang vật: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại cho ông Nguyễn Văn A 01 cây mai vàng, hoành 30cm, cao 3m, tán ngang 2,5m, ông A nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 17/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt có phân tích mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cơ bản vẫn giữ nguyên ý kiến truy tố, đề nghị xử bị cáo Nguyễn Ngọc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo do không có nghề nghiệp ổn định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và chỉ nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, cho bị cáo cơ hội sửa đổi làm ăn lương thiện để nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Giữa ông Nguyễn Văn A và bị cáo Nguyễn Ngọc H là người cùng xóm, vào khoảng 08 giờ ngày 18/01/2023, Nguyễn Ngọc H đi vào vườn nhà ông Nguyễn Văn A (cạnh nhà H) lấy trộm 01 (một) cây mai vàng có hoành gốc 30cm, cao 2,5m, tán ngang 3m đang ra hoa, H dùng tay nhỏ lấy cây mai mang

về cất giấu ở vách nhà của [H](#). Sau đó, ông [A](#) phát hiện trình báo Công an phường mời bị cáo [H](#) lên làm việc thì [H](#) thừa nhận toàn bộ hành vi. Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/BKL-HĐĐGTS ngày 18/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự [quận T, thành phố Cần Thơ](#), kết luận: 01 (một) cây mai hoành 30cm, cao 3m, tán rộng 2,5m, đang ra hoa, với giá trị là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt chưa đủ định lượng theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nhưng bị cáo đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017, việc đưa ra truy tố và xét xử bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi đó là vi phạm pháp luật, đã bị Tòa án xét xử và kết án về hành vi tương tự, chưa được xóa án tích; bị cáo biết nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã thu hồi ngay sau khi bị phát hiện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo chiếm đoạt Cơ quan điều tra đã thu giữ, trả lại cho bị hại; bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Bị cáo [Nguyễn Ngọc H](#) phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên xử: Bị cáo [Nguyễn Ngọc H](#) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H **01 (một) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Miễn cho bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp số tiền 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt - thành phố Cần Thơ.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Cơ quan CSĐT CA quận Thốt Nốt;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA quận Thốt Nốt;
- Chi cục THADS quận Thốt Nốt;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Hoàng Ngọc Hạnh